

Số: /QĐ-ĐHBK

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế công tác sinh viên đại học hệ chính quy

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng đại học ban hành theo Nghị quyết số 40/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 12 năm 2024;

Căn cứ Quy chế Quản lý tài chính của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng Đại học ban hành theo Nghị quyết số 04/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 02 năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác sinh viên đại học hệ chính quy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng ban Ban Công tác sinh viên, Chánh Văn phòng Đại học, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CTSV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

PGS.TS. Huỳnh Đăng Chính

QUY CHẾ

Công tác sinh viên đại học hệ chính quy

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHBK, ngày tháng năm 2025
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành

1. Đảm bảo công tác sinh viên được thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Đại học Bách khoa Hà Nội.

2. Công tác sinh viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đại học Bách khoa Hà Nội, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, đào tạo, tuyên truyền, quản lý, dịch vụ, tư vấn, hướng nghiệp, hỗ trợ, chăm sóc toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học.

3. Đảm bảo tính dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề liên quan đến sinh viên.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy tại Đại học Bách khoa Hà Nội, bao gồm: trách nhiệm và quyền lợi của sinh viên; các hành vi sinh viên không được làm; nội dung công tác sinh viên; đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên; khen thưởng và kỷ luật sinh viên; đánh giá công tác sinh viên; tổ chức thực hiện công tác sinh viên.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân và sinh viên đại học hệ chính quy văn bằng thứ nhất của Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều 3. Vị trí của sinh viên trong Đại học Bách khoa Hà Nội

Sinh viên là trung tâm các hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tại Đại học Bách khoa Hà Nội, được hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về vật chất, tinh thần để phát triển toàn diện cả về đạo đức, tri thức, phẩm chất, năng lực, tầm nhìn, kỹ năng và sức khỏe để phục vụ xã hội và đất nước.

Điều 4. Từ viết tắt

1. Đại học: Đại học Bách khoa Hà Nội;
2. Đơn vị quản ngành: Trường/Khoa quản ngành;
3. NCKH: nghiên cứu khoa học;
4. QLLSV: quản lý lớp sinh viên.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN

Điều 5. Trách nhiệm của sinh viên

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của Đại học.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch của Đại học; chủ động, tích cực tự học tập, NCKH và rèn luyện đạo đức, lối sống.
3. Thực hiện quy tắc văn hóa giao tiếp trong nhà trường và môi trường mạng.
4. Thực hiện đầy đủ việc khám sức khỏe đầu khóa, khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định.
5. Đóng học phí, bảo hiểm y tế và các khoản phí khác đầy đủ, đúng quy định của Đại học.
6. Khai báo và cập nhật đầy đủ, đúng thời hạn các thông tin cá nhân trên cổng thông tin điện tử dành cho sinh viên trong quá trình học tập tại Đại học.
7. Xây dựng, gìn giữ, bảo vệ và phát huy truyền thống, danh tiếng của Đại học.
8. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và các sinh viên khác của Đại học.
9. Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập, rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa học đường.
10. Tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội, tình nguyện vì cộng đồng phù hợp với khả năng theo yêu cầu của Đại học hoặc đơn vị quản ngành.
11. Tham gia đầy đủ các hoạt động do Đại học hoặc đơn vị quản ngành triệu tập.
12. Giữ gìn, bảo vệ tài sản công và tài sản của cá nhân bao gồm cả học liệu, thiết bị và phương tiện phục vụ học tập, NCKH; sử dụng tài khoản thông tin cá nhân đúng mục đích theo quy định.
13. Tham gia phòng, chống tiêu cực và gian lận trong học tập/thi cử; kịp thời báo cáo các đơn vị chức năng của Đại học hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của các cá nhân.
14. Tham gia công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình, cộng đồng.
15. Sinh viên thôi học hoặc tốt nghiệp phải làm thủ tục chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự về nơi cư trú theo quy định hiện hành của pháp luật.
16. Thực hiện các nghĩa vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của Đại học.

Điều 6. Quyền lợi của sinh viên

1. Được học tập đúng chương trình đào tạo trúng tuyển, được cấp thẻ sinh viên và tài khoản thông tin cá nhân phục vụ hoạt động học tập và rèn luyện tại Đại học.
2. Được hưởng đầy đủ các quyền về đào tạo theo quy chế đào tạo hiện hành của Đại học.

3. Được đăng ký tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên trong nước và quốc tế do Đại học tổ chức.

4. Được đăng ký tham gia các hoạt động NCKH, đổi mới sáng tạo, các kỳ thi Olympic môn học hoặc các diễn đàn, câu lạc bộ học tập, sở thích, năng khiếu theo quy định của Đại học.

5. Được sử dụng học liệu, thiết bị và phương tiện phục vụ học tập, NCKH theo quy định của Đại học.

6. Được đăng ký xét, cấp các học bổng của Đại học nếu có nguyện vọng và đáp ứng đầy đủ các điều kiện của học bổng.

7. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về kết quả học tập và rèn luyện theo quy định của Đại học; được phổ biến nội quy, quy định, quy chế về đào tạo, quy định về rèn luyện, chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước và của Đại học dành cho sinh viên.

8. Được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị - xã hội, các hoạt động văn hóa - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của Đại học.

9. Được góp ý kiến với lãnh đạo Đại học và thực hiện quyền giám sát các vấn đề liên quan đến sinh viên của Đại học theo quy định hiện hành về quy chế dân chủ của Nhà nước và của Đại học.

10. Được tạo điều kiện và hỗ trợ làm các thủ tục đăng ký tạm trú tại nơi cư trú.

11. Được tạo điều kiện tham quan, thực tập tại các cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước; được tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm.

12. Được cung cấp các giấy tờ cần thiết, hỗ trợ các thủ tục tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp.

13. Được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Đại học.

14. Được xét vào ở trong ký túc xá của Đại học (nếu có nguyện vọng và đáp ứng các điều kiện theo quy định của Đại học) hoặc được hỗ trợ tìm kiếm chỗ ở.

15. Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Đại học.

16. Sinh viên là người khuyết tật hoặc không đủ sức khỏe học một số nội dung thuộc các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng được xem xét miễn, giảm các nội dung không phù hợp hoặc được học các nội dung thay thế phù hợp theo hiện trạng sức khỏe.

17. Được cấp bằng tốt nghiệp đại học theo quy định của Đại học.

Điều 7. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học của Đại học và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay cốp; mang tài liệu, điện thoại, thiết bị ghi âm, ghi hình vào phòng thi khi không được phép; sử dụng các công cụ, phần mềm, mạng internet khi không được phép để hỗ trợ làm bài thi/bài kiểm tra;

xin điểm; học, thi, thực tập, thí nghiệm hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, thí nghiệm hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Có hành vi làm xao nhãng, ảnh hưởng, gián đoạn quá trình học tập của lớp học.

4. Hút thuốc, uống rượu, bia trong khuôn viên Đại học; say rượu, bia khi đến khuôn viên Đại học.

5. Thực hiện các hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và người khác trong khuôn viên Đại học như: leo trèo cây, lan can, đi xe tốc độ cao...

6. Trộm cắp, phá hoại tài sản của Đại học, tài sản của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, người học của Đại học và tài sản của người khác.

7. Khai thác và phát tán các thông tin của Đại học khi không được phép.

8. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng; các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong khuôn viên Đại học và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

9. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong khuôn viên Đại học hoặc ngoài xã hội.

10. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cổ vũ đua xe trái phép.

11. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

12. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Đại học khi chưa được Giám đốc Đại học cho phép.

13. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet, làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh và uy tín của Đại học.

14. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

Chương III **NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN**

Điều 8. Quản lý thông tin sinh viên

1. Hồ sơ nhập học của sinh viên

a) Sinh viên phải nộp đầy đủ hồ sơ văn bản giấy theo quy định được thông báo hàng năm khi sinh viên làm thủ tục nhập học.

b) Sinh viên phải kê khai, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định trên cổng thông tin sinh viên Đại học.

2. Hồ sơ quản lý quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên gồm:

a) Kết quả học tập (điểm quá trình, điểm kết thúc học phần, kết quả thi hoặc bảo vệ đồ án tốt nghiệp/khoá luận tốt nghiệp) và kết quả rèn luyện (điểm rèn luyện theo học kỳ, năm học, khoá học);

b) Kết quả các hoạt động xã hội đã tham gia trong từng học kỳ, năm học;

c) Hình thức khen thưởng (nếu có) mà sinh viên đạt được trong học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động phong trào, đoàn thể;

d) Hình thức kỷ luật (nếu có);

đ) Thông tin thay đổi (nếu có) do chuyển chương trình đào tạo, chuyển ngành học, chuyển trường, nghỉ học có thời hạn, thôi học, tốt nghiệp;

e) Địa chỉ nơi cư trú;

g) Tình trạng đóng học phí;

h) Thông tin về việc tham gia bảo hiểm y tế;

i) Thông tin kết quả khám sức khỏe cho sinh viên do Đại học tổ chức;

k) Các học bổng đã được nhận.

3. Hồ sơ tốt nghiệp của sinh viên gồm:

a) Các loại giấy tờ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Quy chế này;

b) Văn bằng tốt nghiệp kèm phụ lục văn bằng;

c) Kết quả rèn luyện trong quá trình học tập của sinh viên.

4. Hồ sơ nhập học và hồ sơ quản lý quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên được lập chậm nhất 15 ngày sau khi sinh viên làm thủ tục nhập học. Hồ sơ tốt nghiệp của sinh viên được hoàn thiện chậm nhất 7 ngày trước thời điểm sinh viên được nhận bằng tốt nghiệp.

5. Hồ sơ văn bản giấy của sinh viên được quản lý tập trung; hồ sơ dạng tài liệu điện tử được lưu trữ và cập nhật đầy đủ, thường xuyên trên cổng thông tin sinh viên Đại học.

6. Thời gian lưu trữ hồ sơ sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Đại học.

7. Quản lý thông tin sinh viên nội, ngoại trú theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Đại học.

8. Thực hiện việc chia sẻ quyền khai thác dữ liệu theo đúng quy định hiện hành của pháp luật và của Đại học.

Điều 9. Tổ chức lớp sinh viên

Lớp sinh viên được lập và gọi tên theo chương trình đào tạo và khóa học. Đại diện cho lớp sinh viên là ban cán sự lớp gồm lớp trưởng và tối đa 2 lớp phó. Mỗi lớp sinh viên được quản lý bởi cán bộ QLSSV.

Điều 10. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục chính trị tư tưởng

a) Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

b) Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên; tạo môi trường thuận lợi để sinh viên rèn luyện phấn đấu.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng.

3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật;

b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; Luật phòng, chống tham nhũng, Luật an ninh mạng; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp.

5. Giáo dục thể chất

a) Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao do Đại học tổ chức hoặc do Đại học tham gia tổ chức;

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về vệ sinh an toàn thực phẩm, chế độ dinh dưỡng, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, thuốc lá, sử dụng chất kích thích, gây nghiện; kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích; tổ chức và triển khai hoạt động chăm sóc sức khỏe toàn diện cho sinh viên theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Đại học.

6. Giáo dục thẩm mỹ

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật;

b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng đam mê và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục...

Điều 11. Công tác khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong sinh viên; tổ chức cho sinh viên NCKH, thi Olympic môn học, tham gia các cuộc thi về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, các hoạt động khuyến khích học tập khác.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên.

3. Ban hành các chính sách thi đua khen thưởng nhằm khuyến khích sinh viên phát huy năng lực, phẩm chất tốt, hạn chế tiêu cực trong sinh viên.

4. Tổ chức khen thưởng sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

5. Xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm theo quy định.

Điều 12. Công tác an ninh trật tự học đường

1. Đảm bảo an ninh, trật tự học đường

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của chính quyền địa phương về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên;

b) Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự học đường.

2. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên:

a) Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có định hướng phòng ngừa, ngăn chặn và giáo dục;

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự học đường và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài khuôn viên Đại học.

Điều 13. Thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi dành cho sinh viên

1. Thông tin đầy đủ, kịp thời cho sinh viên về các chế độ, chính sách của Nhà nước và của Đại học đối với sinh viên.

2. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên làm hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi dành cho sinh viên theo quy định của Nhà nước và của Đại học.

3. Thực hiện việc giải quyết chế độ chính sách ưu đãi đầy đủ và kịp thời cho sinh viên theo đúng quy định của Nhà nước và của Đại học về quy trình, thủ tục.

Điều 14. Cố vấn học tập cho sinh viên

1. Cung cấp cho sinh viên đầy đủ thông tin về chương trình và kế hoạch đào tạo.

2. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực.

3. Phối hợp hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài liệu, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, NCKH.

Điều 15. Hỗ trợ sinh viên nghiên cứu sáng tạo

1. Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia nghiên cứu, thực hành, thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm/thực hành (phòng LAB) của Đại học.

2. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho sinh viên tham gia nghiên cứu, thực hiện các đề án/dự án nghiên cứu sáng tạo của Đại học.

3. Hỗ trợ nguồn lực về cơ sở vật chất, tài chính cho sinh viên thực hiện các ý tưởng, đề tài/dự án nghiên cứu sáng tạo, đặc biệt là các đề án/dự án ứng dụng vào thực tế đời sống xã hội, kinh doanh, sản xuất.

Điều 16. Tư vấn và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp

1. Tổ chức các hoạt động đào tạo trang bị kiến thức, kỹ năng, tạo môi trường và khơi gợi tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp cho sinh viên.

2. Tổ chức tư vấn và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Điều 17. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa và trao đổi học thuật cho sinh viên

1. Tổ chức và tạo điều kiện để sinh viên được tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế.

2. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi học thuật (hội nghị, hội thảo, tham quan, kiến tập, thực tập) trong và ngoài nước.

Điều 18. Công tác hướng nghiệp và tìm kiếm việc làm cho sinh viên

1. Công tác hướng nghiệp

a) Tư vấn, giới thiệu về chương trình đào tạo, ngành học, cơ hội tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp;

b) Tổ chức hoạt động ngoại khoá nâng cao năng lực tìm kiếm việc làm, khả năng thích ứng, hoà nhập với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

c) Tổ chức hoạt động tham quan, trải nghiệm môi trường làm việc tại doanh nghiệp cho sinh viên.

2. Tìm kiếm và giới thiệu việc làm cho sinh viên

a) Thiết lập hệ thống thông tin việc làm, thông tin hai chiều giữa đơn vị đào tạo và đơn vị sử dụng lao động để tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp; giúp các đơn vị có nhu cầu sử dụng lao động lựa chọn được sinh viên phù hợp;

b) Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động giới thiệu việc làm cho sinh viên (hội thảo, hội nghị, hội chợ việc làm...);

c) Phối hợp với mạng lưới cựu sinh viên triển khai các hoạt động thực tập, thực hành, hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động khác hỗ trợ sinh viên;

d) Tổ chức tìm kiếm, giới thiệu việc làm thêm cho sinh viên.

3. Khảo sát chất lượng đào tạo và cải tiến chương trình đào tạo

a) Phối hợp khảo sát, đánh giá nhu cầu nguồn nhân lực đối với ngành, nghề đang đào tạo và thông tin phản hồi của đơn vị sử dụng lao động về chất lượng, khả năng đáp ứng yêu cầu công việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp;

b) Phối hợp với các tổ chức, cá nhân, đơn vị sử dụng lao động trong việc bổ sung, đổi mới, chỉnh sửa chương trình, nội dung, phương thức đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Điều 19. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe sinh viên

1. Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe để phòng ngừa và hỗ trợ kịp thời khi sinh viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần.
2. Tư vấn và hỗ trợ sinh viên mới nhập học hòa nhập với môi trường học tập mới.
3. Tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên mới nhập học và khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên; tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật bảo hiểm y tế; tổ chức sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho sinh viên.

Điều 20. Tổ chức các dịch vụ thiết yếu cho sinh viên

Tổ chức và hướng dẫn sinh viên sử dụng các dịch vụ thiết yếu phục vụ đời sống, học tập và rèn luyện trong quá trình học tập như: internet, nhà ăn, căng tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa...

Điều 21. Hỗ trợ tài chính cho sinh viên

1. Hướng dẫn và hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn làm thủ tục vay vốn ngân hàng chính sách xã hội.
2. Tăng cường khai thác, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nhằm khuyến khích sinh viên có kết quả học tập tốt, động viên, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.
3. Quan tâm, hỗ trợ kịp thời những sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, sinh viên mồ côi không nơi nương tựa, sinh viên là người khuyết tật, sinh viên gặp khó khăn rủi ro đột xuất.
4. Hỗ trợ kinh phí cho sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu sáng tạo và khởi nghiệp, hoạt động trao đổi sinh viên quốc tế, hoạt động học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Điều 22. Nội dung, tiêu chí và thời gian đánh giá

1. Nội dung đánh giá gồm:
 - a) Ý thức tham gia học tập;
 - b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Đại học;
 - c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
 - d) Ý thức công dân trong quan hệ với cộng đồng;
 - đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Đại học hoặc các thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện.
2. Kết quả rèn luyện của sinh viên được đánh giá theo học kỳ, năm học và khóa học.
3. Tiêu chí và thang, khung điểm đánh giá: hằng năm Giám đốc đại học ban hành quy định chi tiết về tiêu chí và thang, khung điểm cho từng nội dung đánh giá.

Điều 23. Quy trình đánh giá

1. Các đơn vị liên quan được phân cấp tổ chức hoạt động công bố công khai kế hoạch tổ chức các hoạt động cho sinh viên trên cổng thông tin sinh viên hoặc các kênh thông tin chính thống khác của Đại học để sinh viên đăng ký tham gia.

2. Sinh viên đăng ký tham gia hoạt động theo nguyện vọng cá nhân và cung cấp minh chứng tham gia hoạt động lên hệ thống phần mềm đánh giá điểm rèn luyện sinh viên; cán bộ phụ trách hoạt động xác nhận minh chứng của sinh viên.

3. Sinh viên thực hiện tự đánh giá kết quả rèn luyện theo kế hoạch của Đại học.

4. Cán bộ QLTSV căn cứ vào các minh chứng kết quả tham gia hoạt động của sinh viên trên hệ thống và kết quả tự đánh giá của sinh viên để đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên theo quy định.

Điều 24. Phân loại kết quả rèn luyện

Kết quả rèn luyện được phân loại như sau:

- Từ 90 điểm đến 100 điểm: loại xuất sắc;
- Từ 80 điểm đến 89 điểm: loại tốt;
- Từ 65 điểm đến 79 điểm: loại khá;
- Từ 50 điểm đến 64 điểm: loại trung bình;
- Từ 35 điểm đến 49 điểm: loại yếu;
- Dưới 35 điểm: loại kém.

Điều 25. Sử dụng kết quả rèn luyện

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học và toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng, xét tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên quốc tế.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được cấp trong hồ sơ tốt nghiệp của sinh viên.

4. Sinh viên không tham gia đánh giá điểm rèn luyện tại học kỳ nào thì bị xếp kết quả rèn luyện loại kém tại học kỳ đó.

Điều 26. Khiếu nại kết quả rèn luyện

Sinh viên có quyền khiếu nại về kết quả đánh giá rèn luyện nếu thấy việc đánh giá không công bằng hoặc chưa chính xác. Việc giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định hiện hành của Đại học về công tác đánh giá rèn luyện của sinh viên.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 27. Khen thưởng thường xuyên

Tặng giấy khen và phần thưởng cho sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập, NCKH, sinh viên có nhiều đóng góp trong hoạt động phong trào như sau:

1. Sinh viên đoạt giải trong các kỳ thi Olympic môn học, NCKH, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp do Đại học tổ chức hoặc được Đại học cử tham gia.

2. Sinh viên đạt thành tích cao hoặc có đóng góp hiệu quả trong công tác Đảng, công tác Đoàn Thanh niên, công tác Hội Sinh viên, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các hoạt động vì cộng đồng.

3. Sinh viên có nhiều đóng góp tích cực trong các hoạt động của Đại học.

4. Sinh viên có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng.

5. Sinh viên có các thành tích đặc biệt xuất sắc khác.

Điều 28. Khen thưởng định kỳ

1. Tặng danh hiệu “*Sinh viên xuất sắc năm học*” cho sinh viên đồng thời có kết quả học tập và kết quả rèn luyện trung bình năm học đạt loại xuất sắc.

2. Tặng danh hiệu “*Sinh viên tiêu biểu năm học*” cho sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên xuất sắc năm học” và có nhiều đóng góp tích cực trong hoạt động phong trào Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên và các hoạt động vì cộng đồng.

3. Tặng danh hiệu “*Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc*” cho sinh viên có đồng thời kết quả học tập và kết quả rèn luyện toàn khóa đạt loại xuất sắc.

4. Tặng danh hiệu “*Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa*” cho sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc” có kết quả học tập toàn khóa cao nhất của đơn vị quản ngành và không có học phần có tính điểm CPA không đạt trong quá trình học tập.

Điều 29. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng thường xuyên

1. Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, Ban Công tác sinh viên hoặc đơn vị liên quan đề xuất khen thưởng sinh viên lên Giám đốc đại học (qua Ban Công tác sinh viên).

2. Ban Công tác sinh viên thẩm tra các điều kiện về khen thưởng sinh viên và đề xuất Giám đốc đại học ra quyết định khen thưởng sinh viên đủ điều kiện.

3. Không xét khen thưởng đối với sinh viên đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang trong thời gian thi hành kỷ luật.

Điều 30. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng định kỳ

1. Khen thưởng sinh viên xuất sắc năm học, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc và sinh viên tốt nghiệp thủ khoa: Ban Công tác sinh viên chủ trì phối hợp với Ban Đào tạo lập danh sách sinh viên đủ điều kiện được khen thưởng theo quy định tại khoản 1, khoản 3 và khoản 4 Điều 28 của Quy chế này và trình Giám đốc Đại học ra quyết định khen thưởng.

2. Khen thưởng sinh viên tiêu biểu năm học:

a) Ban Công tác sinh viên chủ trì phối hợp với Ban Đào tạo và các đơn vị liên quan lập danh sách sinh viên đề xuất khen thưởng kèm theo bản thành tích cá nhân để trình Hội đồng khen thưởng sinh viên xét duyệt;

b) Hội đồng khen thưởng sinh viên tổ chức họp xét và đề xuất sinh viên được khen thưởng;

c) Căn cứ vào đề xuất của Hội đồng khen thưởng sinh viên, Ban Công tác sinh viên báo cáo Giám đốc đại học ra quyết định khen thưởng sinh viên đủ điều kiện.

3. Không xét khen thưởng đối với sinh viên đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang trong thời gian thi hành kỷ luật, sinh viên học quá thời gian thiết kế chương trình đào tạo chuẩn (không tính thời gian sinh viên nghỉ học để điều trị bệnh, thời gian sinh viên thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định của Nhà nước).

Điều 31. Xử lý kỷ luật

1. Hình thức kỷ luật:

a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách nhưng tái phạm hoặc vi phạm các hành vi khác có mức độ khiển trách, hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên, hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng kỷ luật đề xuất Giám đốc Đại học quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ học tập một học kỳ, đình chỉ học tập một năm học hoặc đình chỉ học tập theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Đại học và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục của Quy chế này.

3. Sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục sinh viên.

4. Dừng xét tốt nghiệp đối với sinh viên đang trong thời gian thi hành kỷ luật.

Điều 32. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Trình tự và thủ tục xét kỷ luật:

Bước 1: Ban Công tác sinh viên chịu trách nhiệm tập hợp tài liệu minh chứng hành vi vi phạm kỷ luật của sinh viên và yêu cầu sinh viên làm bản tự kiểm điểm.

Bước 2: Ban Công tác sinh viên đề xuất Giám đốc Đại học ra quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật sinh viên và tổ chức họp Hội đồng. Sinh viên bị xét kỷ luật được tham dự cuộc họp của Hội đồng để trình bày bản tự kiểm điểm (nếu có). Hội đồng có trách nhiệm họp xét và đề xuất với Giám đốc Đại học về hình thức kỷ luật sinh viên.

Bước 3: Căn cứ vào đề xuất của Hội đồng kỷ luật sinh viên, Ban Công tác sinh viên trình Giám đốc Đại học ra quyết định kỷ luật sinh viên.

Bước 4: Ban Công tác sinh viên gửi thông báo quyết định kỷ luật sinh viên tới các đơn vị quản ngành có sinh viên bị kỷ luật và sinh viên bị kỷ luật.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên gồm:

- a) Tài liệu minh chứng hành vi vi phạm của sinh viên;
- b) Bản tự kiểm điểm của sinh viên vi phạm (nếu có);
- c) Biên bản họp Hội đồng kỷ luật sinh viên;
- d) Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).

Điều 33. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì hiệu lực của quyết định kỷ luật chấm dứt và sinh viên tiếp tục được hưởng các quyền lợi đối với sinh viên theo quy định hiện hành.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì hiệu lực của quyết định kỷ luật chấm dứt và sinh viên tiếp tục được hưởng các quyền lợi đối với sinh viên theo quy định hiện hành.

3. Đối với sinh viên bị đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ học tập, sinh viên cần làm đơn xin quay trở lại học tập để được xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện. Trường hợp sinh viên bị tạm dừng học tập do chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo thì đơn quay trở lại học tập cần có xác nhận của công an xã/phường nơi sinh viên cư trú về việc đã chấp hành xong bản án.

4. Thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật.

Điều 34. Hội đồng khen thưởng và Hội đồng kỷ luật sinh viên

1. Hội đồng khen thưởng và Hội đồng kỷ luật sinh viên gồm có:

- a) Chủ tịch Hội đồng: là thành viên Ban Giám đốc Đại học;
- b) Ủy viên thường trực Hội đồng: là Trưởng ban Ban Công tác sinh viên;
- c) Các ủy viên khác của Hội đồng gồm: đại diện Ban Công tác sinh viên, Ban Đào tạo, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Đại học và đại diện các đơn vị có liên quan.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và Hội đồng kỷ luật sinh viên:

- a) Hội đồng có nhiệm vụ xem xét hồ sơ khen thưởng hoặc hồ sơ kỷ luật sinh viên để tư vấn giúp Giám đốc Đại học ra quyết định khen thưởng hoặc quyết định kỷ luật sinh viên. Hội đồng chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Đại học;
- b) Hội đồng khen thưởng và Hội đồng kỷ luật sinh viên họp định kỳ theo kế hoạch hoặc có thể họp các phiên bất thường khi cần thiết.

Điều 35. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Sinh viên nếu thấy các hình thức khen thưởng hoặc kỷ luật chưa thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Giám đốc Đại học qua Ban Công tác sinh viên.

Chương VI

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 36. Mục đích đánh giá

1. Đảm bảo sự thống nhất, từng bước chuẩn hoá, nâng cao chất lượng công tác sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo của Đại học.
2. Làm căn cứ để các đơn vị quản ngành xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động nhằm củng cố, hoàn thiện và tăng cường công tác sinh viên sau mỗi năm học.
3. Làm cơ sở đề xuất khen thưởng và kỷ luật.

Điều 37. Yêu cầu công tác đánh giá

1. Đảm bảo khách quan, toàn diện, đánh giá đúng thực trạng công tác sinh viên của đơn vị quản ngành.
2. Căn cứ đánh giá công tác sinh viên của đơn vị quản ngành dựa trên:
 - a) Mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ và hỗ trợ sinh viên của đơn vị;
 - b) Chức năng, nhiệm vụ được giao và hiệu quả tổ chức thực hiện.
3. Việc tự đánh giá, xếp loại công tác sinh viên của đơn vị quản ngành phải căn cứ vào các minh chứng để xác định mức độ đạt được của mỗi nội dung các tiêu chí.

Điều 38. Tiêu chí đánh giá

1. Căn cứ vào mục tiêu chất lượng và nhiệm vụ trọng tâm của năm học, hằng năm Giám đốc Đại học sẽ ban hành bộ tiêu chí đánh giá chất lượng công tác sinh viên của đơn vị quản ngành bao gồm:
 - a) Các tiêu chí khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ và hỗ trợ sinh viên của đơn vị quản ngành;
 - b) Các tiêu chí tự đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác sinh viên của đơn vị quản ngành.
2. Tiêu chí khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ và hỗ trợ sinh viên của đơn vị quản ngành là tiêu chí khảo sát sự hài lòng của sinh viên về chất lượng công tác cố vấn học tập và QLSSV.
3. Tiêu chí tự đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác sinh viên của các đơn vị quản ngành gồm các nội dung đánh giá sau:
 - a) Công tác tổ chức, quản lý và hỗ trợ thủ tục hành chính sinh viên;
 - b) Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống của sinh viên;
 - c) Công tác đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng sinh viên;
 - d) Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên;
 - đ) Công tác cố vấn học tập và QLSSV;
 - e) Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của sinh viên;
 - g) Công tác báo cáo thực hiện nhiệm vụ công tác sinh viên của đơn vị.

Điều 39. Thời gian đánh giá và công bố kết quả xếp loại

1. Việc tổ chức khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ và hỗ trợ sinh viên của các đơn vị quản ngành được thực hiện theo kế hoạch cụ thể hàng năm về công tác cố vấn học tập và QLLSV.
2. Công tác tự đánh giá, xếp loại công tác sinh viên của đơn vị quản ngành được thực hiện vào tháng 7 hàng năm.
3. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác sinh viên của các đơn vị quản ngành được công bố vào tháng 9 hàng năm.

Điều 40. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác sinh viên

1. Dùng làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác sinh viên của đơn vị quản ngành.
2. Dùng làm căn cứ để đơn vị quản ngành xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hoạt động nhằm tăng cường hiệu quả, chất lượng công tác sinh viên của đơn vị.
3. Dùng làm căn cứ đề nghị Giám đốc Đại học khen thưởng hoặc kỷ luật.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 41. Trách nhiệm của Ban Công tác sinh viên

1. Lập và quản lý hồ sơ cá nhân sinh viên; cập nhật hồ sơ sinh viên lên cổng thông tin sinh viên tối thiểu 1 lần/ học kỳ; thực hiện chia sẻ thông tin cần thiết giữa các đơn vị trong Đại học.
2. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức in, cấp phát thẻ sinh viên.
3. Phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương trong việc quản lý sinh viên nội, ngoại trú theo đúng quy định hiện hành.
4. Tổ chức khai thác, xét, cấp học bổng tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
5. Tổ chức xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các học bổng, hỗ trợ khác từ nguồn kinh phí tự có hợp pháp của Đại học cho sinh viên.
6. Triển khai công tác bảo hiểm y tế cho sinh viên.
7. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, chính xác các chế độ, chính sách của Nhà nước và của Đại học dành cho sinh viên.
8. Tổ chức tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, cuối khóa; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của sinh viên.
9. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ Bách khoa sắp xếp chỗ ở nội trú, làm thủ tục đăng ký tạm trú cho sinh viên.
10. Chủ trì phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Đại học tổ chức tư vấn tâm lý cho sinh viên.
11. Phối hợp với Trung tâm Y tế Bách khoa tổ chức khám sức khỏe đầu vào và khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên.

12. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, tìm kiếm và giới thiệu việc làm cho sinh viên.

13. Phối hợp với Trung tâm Sáng tạo và Khởi nghiệp sinh viên tổ chức các hoạt động nghiên cứu sáng tạo và khởi nghiệp trong sinh viên.

14. Hỗ trợ các đơn vị quản ngành tổ chức cho sinh viên tham dự các kỳ thi Olympic môn học.

15. Tổ chức và hỗ trợ các đơn vị quản ngành trong công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

16. Hỗ trợ các đơn vị quản ngành trong công tác đánh giá rèn luyện sinh viên.

17. Phối hợp với Đoàn Thanh niên Đại học, Hội sinh viên Đại học và các đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ sinh viên thành lập các câu lạc bộ theo quy định hiện hành của Đại học.

18. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong Đại học hỗ trợ, giám sát hoạt động của các câu lạc bộ sinh viên.

19. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Đại học trong công tác quản lý và hỗ trợ sinh viên quốc tế.

20. Phối hợp với Đoàn Thanh niên Đại học, Hội Sinh viên Đại học, các đơn vị liên quan trong Đại học và chính quyền địa phương thực hiện những nhiệm vụ được giao về công tác sinh viên.

21. Chủ trì đánh giá chất lượng công tác sinh viên của đơn vị quản ngành, gồm: tham mưu cho Giám đốc Đại học ban hành bộ tiêu chí đánh giá chất lượng công tác sinh viên của đơn vị quản ngành; tổ chức khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ và hỗ trợ sinh viên của các đơn vị quản ngành.

22. Hỗ trợ các đơn vị quản ngành xây dựng kế hoạch hoạt động tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác sinh viên theo kế hoạch, mục tiêu chất lượng của Đại học.

23. Đầu mối thực hiện công tác báo cáo định kỳ về công tác sinh viên.

Điều 42. Trách nhiệm của đơn vị quản ngành

1. Trưởng đơn vị quản ngành chịu trách nhiệm toàn diện trước Giám đốc Đại học về công tác sinh viên của đơn vị; bố trí các nguồn lực bảo đảm thực hiện tốt nội dung công tác sinh viên được quy định trong văn bản này.

2. Tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của Đại học liên quan đến sinh viên.

3. Tổ chức tuân sinh hoạt công dân giữa khóa; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của sinh viên.

4. Phối hợp với Ban Công tác sinh viên, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao ý thức chính trị - tư tưởng, giáo dục truyền thống, rèn luyện đạo đức, ý thức tổ chức, nếp sống văn minh cho sinh viên.

5. Được quyền tiếp nhận hoặc cho phép sinh viên chuyển ngành học từ các đơn vị khác trong Đại học tới đơn vị và ngược lại theo các quy định hiện hành của Đại học.

6. Quản lý sinh viên trong quá trình học tập tại đơn vị.

7. Rèn luyện, phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng tư duy phản biện cho sinh viên thông qua công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, thực tập nghề nghiệp, các hoạt động xã hội.

8. Tổ chức khai thác, xét, cấp học bổng tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

9. Lồng ghép kỹ năng mềm, kỹ năng tư duy phản biện cho sinh viên vào các môn học chuyên môn phù hợp.

10. Tổ chức công tác cố vấn học tập, hoạt động NCKH, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho sinh viên.

11. Tổ chức hướng nghiệp, tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên.

12. Tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

13. Phối hợp với Ban Công tác sinh viên và các đơn vị liên quan trong công tác tư vấn học tập cho sinh viên quốc tế.

14. Tư vấn, hỗ trợ chuyên môn, học thuật cho các câu lạc bộ học thuật thuộc các lĩnh vực chuyên môn do đơn vị phụ trách.

15. Tổ chức thực hiện việc tự đánh giá, xếp loại công tác sinh viên của đơn vị theo đúng kế hoạch của Đại học;

16. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác sinh viên của đơn vị phù hợp với kế hoạch, mục tiêu chất lượng của Đại học.

17. Thực hiện chế độ báo cáo, tự đánh giá về công tác sinh viên của đơn vị theo quy định hiện hành của Đại học.

Điều 43. Trách nhiệm của Ban Đào tạo

1. Tiếp nhận danh sách sinh viên trúng tuyển vào Đại học, cấp mã số sinh viên và xếp lớp sinh viên theo đúng chương trình đào tạo.

2. Chủ trì phối hợp với các đơn vị quản ngành giải quyết hồ sơ sinh viên chuyển trường (chuyển ra hoặc vào Đại học); sinh viên tham gia chương trình trao đổi với các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước; sinh viên thôi học; sinh viên chuyển ngành học, chuyển chương trình đào tạo trong nội bộ Đại học.

3. Hướng dẫn các đơn vị quản ngành thực hiện các chương trình đào tạo lồng ghép kỹ năng mềm, kỹ năng tư duy phản biện cho sinh viên vào các môn học chuyên môn phù hợp.

4. Phối hợp với Ban Hợp tác đối ngoại và các đơn vị quản ngành triển khai hoạt động trao đổi sinh viên có tích lũy tín chỉ và/hoặc công nhận tín chỉ tương đương.

5. Phối hợp với Ban Công tác sinh viên trong việc xét cấp học bổng, hỗ trợ tài chính và các hỗ trợ khác cho sinh viên.

6. Lập kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thu học phí, bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của Đại học.

7. Tư vấn và hướng dẫn sinh viên đăng ký học tập.

Điều 44. Trách nhiệm của Ban Khoa học - Công nghệ

1. Triển khai các hoạt động sinh viên NCKH.

2. Chủ trì tổ chức thẩm định, đánh giá các công trình NCKH của sinh viên.

Điều 45. Trách nhiệm của Ban Hợp tác đối ngoại

1. Khai thác và chủ trì các chương trình trao đổi sinh viên quốc tế.

2. Khai thác và phối hợp với Ban Công tác sinh viên triển khai các chương trình học bổng tài trợ từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

3. Phối hợp với Ban Công tác sinh viên và các đơn vị liên quan trong và ngoài Đại học trong công tác quản lý và hỗ trợ sinh viên quốc tế.

Điều 46. Trách nhiệm của Ban Cơ sở vật chất

1. Đảm bảo tốt hệ thống cơ sở hạ tầng mạng thông tin phục vụ sinh viên học tập, NCKH; hệ thống cơ sở vật chất phục vụ học tập và rèn luyện sức khỏe cho sinh viên.

2. Hỗ trợ sinh viên đăng ký sử dụng hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động ngoại khóa về thể thao, văn hóa.

Điều 47. Trách nhiệm của Trung tâm Truyền thông và Tri thức số

1. Tổ chức xây dựng, quản lý nguồn học liệu đáp ứng tốt nhu cầu học tập và NCKH của sinh viên.

2. Phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn sinh viên các kỹ năng khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn học liệu phục vụ cho việc học tập và NCKH.

3. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Đại học tổ chức truyền thông các hoạt động liên quan đến sinh viên theo đúng chủ trương, định hướng của Đại học.

Điều 48. Trách nhiệm của Trung tâm Sáng tạo và Khởi nghiệp sinh viên

1. Tổ chức các chương trình đào tạo trang bị kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho sinh viên.

2. Chủ trì tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài đại học tổ chức các kỳ thi/ cuộc thi về nghiên cứu sáng tạo và khởi nghiệp cho sinh viên.

3. Tư vấn và hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu sáng tạo và khởi nghiệp do Đại học tổ chức hoặc do Đại học cử tham dự.

4. Tư vấn và hỗ trợ các câu lạc bộ sinh viên tổ chức các hoạt động nghiên cứu sáng tạo và khởi nghiệp.

Điều 49. Trách nhiệm của Trung tâm Chuyển đổi số

1. Đảm bảo tốt hệ thống phần mềm quản lý và hỗ trợ sinh viên trong suốt quá trình sinh viên học tập tại Đại học.

2. Quản lý và cấp phát tài khoản thư điện tử (email), tài khoản phần mềm office365 cho sinh viên; thu hồi tài khoản email và tài khoản office365 với các sinh viên không nhập học hoặc thôi học.

3. Hướng dẫn và hỗ trợ sinh viên khai thác hiệu quả tài khoản email, tài khoản office365 và tài khoản cá nhân sinh viên trong quá trình học tập.

Điều 50. Trách nhiệm của Trung tâm Khảo thí ngoại ngữ và Trao đổi văn hóa

1. Cung cấp các dịch vụ về học tập ngoại ngữ, thi chứng chỉ ngoại ngữ và kiểm định chứng chỉ ngoại ngữ cho sinh viên.
2. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế dành cho sinh viên của Đại học.
3. Tư vấn và hỗ trợ các câu lạc bộ ngoại ngữ của sinh viên tổ chức các hoạt động học thuật.

Điều 51. Trách nhiệm của Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ Bách khoa

1. Tiếp nhận, quản lý và phục vụ sinh viên nội trú trong ký túc xá theo quy định.
2. Cung cấp các dịch vụ nâng cao đời sống, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ học tập cho sinh viên.
3. Cung cấp các dịch vụ trông, giữ xe đạp, xe máy cho sinh viên được thuận tiện, an toàn.
4. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Đại học đảm bảo an ninh, trật tự học đường và an ninh, trật tự cho sinh viên nội trú trong ký túc xá.
5. Phối hợp với công an địa phương làm thủ tục đăng ký tạm trú trong ký túc xá cho sinh viên.

Điều 52. Trách nhiệm của Trung tâm Y tế Bách khoa

1. Chịu trách nhiệm về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho sinh viên.
2. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho sinh viên.
3. Lập kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe ban đầu và khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên.

Điều 53. Cán bộ quản lý lớp sinh viên

1. Cán bộ QLCSV là cán bộ giảng dạy, cán bộ hành chính hoặc cán bộ kỹ thuật đang công tác tại đơn vị quản ngành do trưởng đơn vị quản ngành cử làm công tác QLCSV.
2. Nhiệm vụ của cán bộ QLCSV:
 - a) Chủ động theo dõi thông tin về kết quả học tập, kết quả rèn luyện và hoàn cảnh của sinh viên để kịp thời tư vấn và hướng dẫn sinh viên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình học tập và đời sống;
 - b) Khuyến khích và hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động học thuật, NCKH, các hoạt động xã hội phù hợp với quy định chung của Đại học;
 - c) Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên;
 - d) Tham gia họp xét khen thưởng, kỷ luật sinh viên khi có yêu cầu của lãnh đạo đơn vị;
 - đ) Hỗ trợ các đơn vị chức năng của Đại học liên hệ với sinh viên trong trường hợp cần thiết;
 - e) Thực hiện chế độ báo cáo tình hình lớp theo yêu cầu của lãnh đạo đơn vị.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 54. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị và cá nhân có liên quan báo cáo Giám đốc Đại học (qua Ban Công tác sinh viên) xem xét sửa đổi, bổ sung.

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHBK ngày / /2025
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1	Vô lễ với thầy/ cô giáo, cán bộ viên chức của Đại học					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
2	Học thay hoặc nhờ người học thay	Lần 2	Lần 3			
3	Sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả để xét đạt chuẩn về điều kiện: miễn học phần, đăng ký học tập, xét nhận đồ án/ khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 năm học; trường hợp nghiêm trọng chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
4	Sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả để xét đạt chuẩn về điều kiện trúng tuyển vào Đại học hoặc xét điều kiện tốt nghiệp				Lần 1	Trường hợp nghiêm trọng chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
5	Giả mạo chữ ký của người khác để giải quyết công việc cá nhân			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 năm học; trường hợp nghiêm trọng chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
6	Khai man hồ sơ, lý lịch để hưởng các loại học bổng hoặc sử dụng giấy tờ giả để hưởng chế độ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà nước			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 năm học; trường hợp nghiêm trọng chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	Mượn hoặc cho người khác mượn thẻ sinh viên để sử dụng vào các mục đích cá nhân trái quy định		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 2: đình chỉ 1 học kỳ
8	Không chấp hành các quy định của Đại học về việc kê khai thông tin hồ sơ sinh					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo

	viên					
9	Sử dụng phần mềm/ mạng internet khi không được phép để hỗ trợ làm bài thi/ bài kiểm tra			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 học kỳ
10	Dùng phương tiện kỹ thuật truyền tin để nhờ người khác làm hộ bài thi/ bài kiểm tra hoặc làm hộ bài thi/ bài kiểm tra			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 học kỳ
11	Nhờ người khác vào phòng thi để thi/ kiểm tra thay hoặc vào phòng thi để thi/ kiểm tra thay người khác			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 năm học
12	Nhờ làm hộ tiểu luận/ đồ án/ khóa luận tốt nghiệp hoặc làm hộ tiểu luận/ đồ án/ khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 năm học
13	Tổ chức học, thi, kiểm tra, làm bài thi, làm bài kiểm tra hộ hoặc tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp dưới mọi hình thức				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể chuyển cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Cố tình nộp chậm hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định mà không có lý do chính đáng.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
15	Làm hư hỏng tài sản của Đại học					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
16	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 3: đình chỉ 1 học kỳ
17	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng học, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
18	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 3: đình chỉ học tập 1 năm học; nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Tổ chức đánh bạc				Lần 1	Chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 3: đình chỉ 1 năm học; nếu nghiêm trọng chuyển

	hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép					cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định hiện hành về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
22	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Hoạt động mại dâm					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của pháp luật.				Lần 1	Chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
27	Đưa phân tử xấu vào trong khuôn viên Đại học gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
28	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 2: đình chỉ 1 năm học; nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
29	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Lần 1: đình chỉ 1 năm học; nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
30	Tham gia biểu tình, tụ tập	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 3: đình chỉ 1 học

	đồng người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật					kỳ; nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
31	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
32	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
33	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
34	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.